

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC**

- Tên môn học:	<b>THẦN KINH HỌC</b>
- Bachelor degree	<b>Đại học</b>
- Mã môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Học phần đồ án/ luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	4 tín chỉ (Lý thuyết: 02 TC, Thực hành: 02 TC)
+ Số lý thuyết/ số buổi:	<b>30 tiết lý thuyết / 10 buổi</b>
+ Số tiết thực hành/ số buổi:	<b>60 tiết thực hành / 20 buổi</b>
- Học phần tiên quyết:	KHÔNG

**1. Mô tả môn học:**

Modul Thần kinh học cung cấp cho sinh viên khả năng sử dụng kiến thức về giải phẫu sinh lý để tiếp cận chẩn đoán các bệnh thần kinh, chăm sóc điều trị, cấp cứu, tư vấn, chuyển viện hợp lý, an toàn, và phòng ngừa các bệnh thần kinh phổ biến.

**2. Nguồn học liệu*****Giáo trình – tài liệu học tập***

- [1] Bộ môn Thần kinh – ĐHYD Tp.HCM (2020). Thần kinh học. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.
- [2] Bộ môn Thần kinh- ĐHYD TP.HCM (2020). Thần kinh học lâm sàng. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh
- [3] Các tài liệu do giảng viên cung cấp.
- [4] Các video bài giảng elearning.

***Tên tài liệu tham khảo thêm:***

- [5] Michael J. Aminoff (2015). Clinical Neurology 10<sup>th</sup> ed. New York: The McGraw-Hill companies, Inc.
- [6] Biller J, Gruener G, Brazis P (2017). DeMeyer's The Neurologic Examination, 7<sup>th</sup> edition. New York: The McGraw-Hill companies, Inc.

***Phần mềm hoặc công cụ hỗ trợ thực hành:***

- [7] Phần mềm y khoa UPTODATE.

**3. Mục tiêu môn học:**

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả mục tiêu</b>	<b>Chuẩn đầu ra của CTĐT</b>
Kiến thức	1. Áp dụng được nền tảng giải phẫu sinh lý thần kinh vào hỏi bệnh sử và khám thần kinh.	C1. Vận dụng kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và y học lâm sàng trong thực hành chăm sóc sức khỏe.

	<p>2. Trình bày được phương pháp chẩn đoán trong thần kinh và áp dụng được trong chẩn đoán các bệnh thần kinh thường gặp. (*)</p> <p>3. Phân tích được chỉ định, ứng dụng, ưu nhược điểm của các kỹ thuật khảo sát cận lâm sàng trong thần kinh: điện cơ, điện não, siêu âm mạch máu, Doppler xuyên sọ, cộng hưởng từ, cắt lớp vi tính, chụp mạch máu xoá nền.</p> <p>4. Phân tích và ứng dụng được các quy trình cấp cứu trong: đột quỵ, trạng thái động kinh, suy hô hấp do bệnh lý thần kinh.</p> <p>5. Phân tích được nguyên tắc điều trị và phòng ngừa các bệnh thần kinh thường gặp. (*)</p>	<p>C2. Vận dụng được y học chứng cứ trong thực hành chăm sóc sức khỏe.</p> <p>C3. Vận dụng được các kiến thức tăng cường sức khỏe và phòng ngừa bệnh tật trong sản sóc sức khỏe cho cá nhân và cộng đồng.</p>
Kỹ năng	<p>6. Có khả năng hỏi bệnh và thăm khám thần kinh đầy đủ.</p> <p>7. Có khả năng tiếp cận chẩn đoán các vấn đề thần kinh thường gặp.</p> <p>8. Có khả năng chỉ định cận lâm sàng và áp dụng kết quả để đánh giá bệnh nhân bệnh thần kinh.</p> <p>9. Có khả năng nhận diện được các tình trạng cấp cứu trong thần kinh và đưa ra xử lý ban đầu hợp lý.</p> <p>10. Có khả năng lập kế hoạch điều trị các bệnh thần kinh thường gặp.</p> <p>11. Có khả năng áp dụng y học chứng cứ vào thực hành lâm sàng.</p> <p>12. Có khả năng giao tiếp và phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và người thân của người bệnh trong chăm sóc sức khỏe.</p>	<p>C4. Thực hiện được khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng; chẩn đoán chính xác các bệnh lý phổ biến.</p> <p>C5. Thiết lập kế hoạch điều trị chăm sóc sức khỏe toàn diện và hợp lý, theo nguyên tắc người bệnh là trung tâm.</p> <p>C6. Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị người bệnh phù hợp với vai trò, chức năng bác sĩ y khoa; đảm bảo chăm sóc liên tục, an toàn và hiệu quả.</p> <p>C8. Giao tiếp và phối hợp hiệu quả với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng trong thực hành chăm sóc sức khỏe.</p>
Thái độ	<p>13. Tuân thủ giờ giấc làm việc và học tập.</p> <p>14. Ứng xử phù hợp đạo đức với người bệnh và người thân: thể hiện cảm thông, tôn trọng, trung thực, trách nhiệm, và bảo mật</p> <p>15. Đồng cảm với bệnh nhân và gia đình người bệnh, đặc biệt là với các bệnh thần kinh không cứu chữa được (bệnh mạn tính tiến triển hoặc bệnh sẽ tử vong).</p> <p>16. Thể hiện tính tin cậy, chính xác và trung thực trong tất cả các hoạt động nghề nghiệp</p> <p>17. Tôn trọng đồng nghiệp, hợp tác tốt với đồng nghiệp bao gồm bác sĩ, điều dưỡng và các nhân viên khác.</p> <p>18. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu trong công tác chăm sóc sức khỏe, bao gồm các quy định của bảo hiểm y tế.</p> <p>19. Nhận thức được và giảm thiểu tác động của các xung đột lợi ích cá nhân và nghề nghiệp.</p>	<p>C10. Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe.</p> <p>C11. Thể hiện tính chuyên nghiệp và phát triển nghề nghiệp liên tục trong thực hành chăm sóc sức khỏe.</p>

(\*)Các vấn đề và các bệnh thần kinh thường gặp: đột quỵ, động kinh, hội chứng Guillain Barre, nhược cơ, viêm tuỷ, bệnh Parkinson, bệnh Alzheimer, đau đầu, chóng mặt.

#### 4. Lượng giá môn học:

Thành phần lượng giá		Phương pháp lượng giá	Mục tiêu học phần	Tỷ lệ %
Lý thuyết	A1. Lượng giá giữa kỳ	MCQ (pretest các bài CBL)	MT1-5	30%
	A2. Lượng giá cuối kỳ	MCQ	MT1-5	70%
	<b>Điểm lý thuyết</b> = (Điểm giữa kỳ x 0,3) + (Điểm cuối kỳ x 0,7)			
Thực hành	A3. Lượng giá giữa kỳ	Đánh giá hoạt động lâm sàng	MT6-12	24%
		Mini-CEX	MT6	16%
		Phản tự chọn	MT5,10	Điểm cộng*
		Điểm giữa kỳ = đánh giá hoạt động lâm sàng x 0,6 + mini-CEX x 0,4 + điểm cộng *		
	A4. Lượng giá cuối kỳ	Hỏi thi lâm sàng với bảng kiểm có cấu trúc	MT6-12	60%
	<b>Điểm thực hành</b> = (Điểm giữa kỳ x 0,4) + (Điểm cuối kỳ x 0,6)			

(\*) Điểm tự chọn cộng thêm tối đa 1 điểm, với điều kiện tổng điểm giữa kỳ tối đa là 10 điểm

**Chi tiết lượng giá lý thuyết:**

- Pretest của các bài CBL: mỗi bài 5 câu, thực hiện theo lịch trước ngày dạy CBL tập trung
- Lượng giá cuối kỳ: 60 câu hỏi MCQ cho tất cả các mục tiêu kiến thức, tiến hành vào cuối mỗi đợt học

**5. Nội dung và phương pháp giảng dạy:**

- Thời gian: 4 tuần
- Địa điểm Khoa Thần kinh BV Chợ Rẫy, BV Đại Học Y Dược, BV 115, BV Nguyễn Tri Phương; Phòng học thông minh ĐHYD
  - o Lý thuyết tự học: Elearning các bài giảng video hoặc thu âm sẵn
  - o Lý thuyết CBL: mỗi tuần một buổi chiều học tập trung tại Phòng học thông minh ĐHYD TPHCM, hai buổi chiều học nhóm nhỏ tại bệnh viện thực hành
  - o Thực hành: mỗi nhóm thực hành tại một bệnh viện
- Phản tự chọn: **Phục hồi chức năng trong bệnh thần kinh**; được tính vào hoạt động ngoại khoá; Sinh viên đăng ký từ đầu năm học, điểm cộng thêm vào điểm giữa kỳ thực hành (chi tiết phía dưới).

**5.1. Danh mục các bài giảng elearning tự học**

TT	Tên bài	Số tiết	Phương pháp	Giảng viên
1	Kỹ năng khám thần kinh	3	Video kỹ năng	Các giảng viên bộ môn
2	Tiếp cận bệnh nhân bệnh thần kinh	2	Video	Trần Công Thắng
3	Tiếp cận chẩn đoán định khu trong thần kinh	2	Video	Nguyễn Bá Thắng
4	Tiếp cận bệnh nhân đau đầu	2	Video	Phạm Quỳnh Nga
5	Tiếp cận bệnh nhân co giật	2	Video	Lê Thụy Minh An

6	Tiếp cận bệnh nhân rối loạn ý thức	2	Video	Ngô Minh Triết
7	Hình ảnh học trong đột quỵ	2	Video	Nguyễn Bá Thắng
8	Tiếp cận chóng mặt	2	Video	Đinh Huỳnh Tổ Hương
9	Triệu chứng học rối loạn vận động	1	Video	Trần Thanh Hùng
10	<b>Tiếp cận chẩn đoán và điều trị đột quỵ</b>	2	Video	Nguyễn Bá Thắng

### 5.2. *Danh mục các bài giảng lý thuyết lâm sàng (CBL)*

TT	Tên bài	Số tiết	Phương pháp	Giảng viên
1	Ca bệnh tuỷ sống	3	CBL	Phạm Thành Trung Đinh Huỳnh Tổ Hương
2	Ca hội chứng Guillain Barre	3	CBL	Nguyễn Lê Trung Hiếu Nguyễn Thị Kim Thoa
3	<b>Ca bệnh nhược cơ</b>	3	CBL	Nguyễn Lê Trung Hiếu Nguyễn Thị Kim Thoa
4	Ca liệt nửa người 1 (thiếu máu cục bộ)	3	CBL	Ngô Minh Triết Nguyễn Bá Thắng
5	Ca liệt nửa người 2 (xuất huyết não) + <b>chăm sóc giảm nhẹ</b>	3	CBL	Ngô Minh Triết Nguyễn Bá Thắng
6	Ca đau đầu	3	CBL	Phạm Quỳnh Nga Trần Công Thắng
7	Ca động kinh và/hoặc trạng thái động kinh	3	CBL	Lê Thụy Minh An Lê Văn Tuấn
8	Ca hôn mê	3	CBL	Ngô Minh Triết Trần Thanh Hùng
9	Ca bệnh Parkinson	3	CBL	Trần Thanh Hùng Phạm Thành Trung
10	Ca bệnh Alzheimer	3	CBL	Đinh Huỳnh Tổ Hương Trần Công Thắng
<b>Tổng số</b>		<b>30</b>		

### 5.3. *Hoạt động dạy và học thực hành tại bệnh viện: (thời gian cụ thể có thể thay đổi tùy bệnh viện)*

STT	Giờ	Hoạt động học tập (của sinh viên)	Hoạt động giảng dạy (của giảng viên)
1	7h00-7h15	Giao ban: báo cáo 1 tình huống lâm sàng trong đêm trực	Hướng dẫn báo cáo thảo luận bằng SOAP - POMR

2	7h15-9h00	Thăm khám bệnh nhân phụ trách mỗi ngày, làm bệnh án theo dõi; báo cáo tình hình bệnh nhân được phân công cho BS điều trị	BS điều trị bệnh phòng (BS nội trú/BS điều trị/Giảng viên) đánh giá và hướng dẫn, giải đáp trên BN sinh viên được phân công
3	9h00-10h00	Thảo luận nhóm về 1 ca lâm sàng đang phụ trách (chia tổ thành 2-4 nhóm), trả lời các yêu cầu trong form bệnh án theo dõi	1 BS nội trú/Giảng viên hướng dẫn và đánh giá cho 1 nhóm dựa trên form bệnh án theo dõi SV đã thực hiện
4	10h00-11h00	Học tập trung, bao gồm các hình thức:	
		Học kỹ năng khám thần kinh, theo lịch, ở tuần đầu	Chiếu video, hướng dẫn khám chéo và kiểm tra khám trên bệnh nhân
		Trình bệnh, theo lịch	Bình bệnh án theo SOAP-POMR
		Giải đáp thắc mắc trên lâm sàng	RIME/SPIKE
5	13h30-17h30	Lý thuyết lâm sàng	CBL <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung 1 buổi chiều/tuần tại phòng học thông minh</li> <li>- 2 buổi chiều / tuần tại từng BV</li> </ul>
6	18h00-7h00	Trực đêm, làm bệnh án giao ban	BS nội trú/BS trực hướng dẫn lâm sàng
7	NA	Kiểm tập thủ thuật và cận lâm sàng	Hướng dẫn kiểm tập với checklist

SOAP: Subjective – Objective – Assessment – Plan

POMR: Problem Oriented Medical Record

RIME: Reporter – Interpreter – Manager – Educator

SPIKES: SETTING UP the Interview – Assessing the Student's PERCEPTION – Obtaining the Student's INVITATION – Giving KNOWLEDGE and Information to the Student – Addressing the Student's EMOTIONS with empathic responses – STRATEGY and SUMMARY

## PHÂN BỐ LỊCH GIẢNG DẠY LÝ THUYẾT VÀ THỰC HÀNH

		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	T7
Tuần 1	<i>Mục tiêu thực hành: Hoàn thiện kỹ năng hỏi bệnh sử và khám thần kinh</i>						
Sáng	7h00-9h00	Tiếp nhận, phân công, làm quen bệnh phòng	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	
	9h00-11h00	Kỹ năng khám thần kinh và hướng dẫn làm bệnh án thần kinh	Thảo luận nhóm chẩn đoán định khu (2-3 ca)	Thảo luận nhóm chẩn đoán định khu	Trình bệnh tuý sống	Trình bệnh Nhược cơ	
	13h30-17h10	Tự học Pretest CBL 1,2,3 (17g30-18g00)	1. CBL Bệnh tuý sống 2. CBL Guillain Barre	CBL 1+2+3 tại BV	Tự học	CBL 1+2+3 tại BV	Pre-test CBL 4,5

			3. CBL Nhược cơ				(17g30 – 18g00)
--	--	--	--------------------	--	--	--	-----------------------

Tuần 2 *Mục tiêu thực hành: Chẩn đoán định khu và định hướng chẩn đoán bệnh*

Sáng	7h00-9h00	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	
	9h00-11h00	Thảo luận nhóm	Trình bệnh chóng mặt	Thảo luận nhóm	Trình bệnh đột quỵ TMN	Kiểm tra giữa kỳ: MiniCex	
Chiều	13h30-17h10	4. CBL Đột quỵ TMCB 5. CBL Đột quỵ XHN	Tự học	CBL 4+5 tại BV	Tự học Tự chọn: PHCN TK	Kiểm tra giữa kỳ (tiếp): MiniCex	Pre-test CBL 6,7,8 (17g30 – 18g00)

Tuần 3 *Mục tiêu thực hành: Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp*

Sáng	7h00-9h00	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	
	9h30-11h00	Trình bệnh XHN	Trình bệnh Guillain Barre	Thảo luận nhóm	Trình bệnh Động kinh	Thảo luận nhóm	
Chiều	13h30-17h10	6. CBL đau đầu 7. CBL động kinh 8. CBL hôn mê	Tự học	CBL 6+7+8 tại BV	Tự học Tự chọn: PHCN TK	CBL 6+7+8 tại BV	Pre-test CBL 9,10 (17g30 – 18g00)

Tuần 4 *Mục tiêu thực hành: Chẩn đoán bệnh và điều trị các bệnh thường gặp*

Sáng	7h00-9h00	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Giao ban Thực hành tại giường bệnh	Thi lâm sàng với bảng kiểm có cấu trúc	
	9h00-11h00	Thảo luận nhóm	Trình bệnh hôn mê	Thảo luận nhóm	Giải đáp thắc mắc		
Chiều	13h30-17h10	9. CBL bệnh Parkinson 10. CBL bệnh Alzheimer	Tự học	CBL 9+10	Tự học	Thi MCQ	

**Phần tự chọn: Phục hồi chức năng bệnh thần kinh**

**Mục tiêu học tập:**

1) Kiến thức

Trình bày các nguyên tắc cơ bản điều trị PHCN trên bệnh nhân bệnh thần kinh

2) Kỹ năng

Viết thu hoạch về cách tiếp cận nhiều chuyên khoa và làm việc nhóm trong Phục hồi chức năng bệnh nhân có tổn thương thần kinh trung ương.

3) Thái độ

Hợp tác trong hoạt động làm việc nhóm và đa khoa liên quan đến PHCN

**Phương pháp giảng dạy:**

- Thực hành: Kiến tập hoạt động các đơn vị vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu và ngôn ngữ trị liệu trên bệnh nhân bệnh thần kinh, quan sát trên bệnh nhân cụ thể của khoa
- Lý thuyết: seminar lồng ghép với hoạt động kiến tập
- Nếu phải học online các thầy cô PHCN sẽ giới thiệu trong 1 buổi chung, cho xem video và sinh viên sẽ viết bài thu hoạch.

**Phương pháp lượng giá:**

- Viết bài thu hoạch lâm sàng cá nhân. Chấm theo thang điểm 10, qui đổi thành 1 điểm giữa kỳ (10%). Đây là điểm cộng thêm vào điểm giữa kỳ thực hành Thần kinh. Trong trường hợp điểm được cộng vào giữa kỳ làm điểm giữa kỳ hơn 10 điểm thì sẽ tính điểm giữa kỳ là 10.
- Bài chỉ được tính điểm khi sinh viên:
  - o Tham gia trọn vẹn buổi thực hành
  - o Tuân thủ các nội quy của nơi thực hành
  - o Nộp bài thu hoạch đúng hạn sau thực hành tối đa 4 ngày
- Bài thu hoạch do giảng viên bộ môn PHCN chấm.

**Tổ chức:**

- Thời lượng: 13h30-16h30 một chiều thứ năm của tuần 2 hoặc tuần 3 của đợt thực hành 4 tuần modul Thần Kinh. (mỗi sinh viên chỉ tham gia một buổi)
- Sinh viên đăng ký trước từ đầu học kỳ, bộ môn Thần kinh gửi danh sách về phân môn PHCN
- Phân môn PHCN sẽ sắp xếp hướng dẫn thực hành tại Khoa PHCN ngoại trú BV Chợ Rẫy hoặc khoa PHCN tuý sống của BV PHCN và điều trị bệnh nghề nghiệp

**Thông tin liên hệ:**

Bộ môn phụ trách: Phân môn Phục hồi chức năng ĐHYDTPHCM

Bệnh viện Chợ Rẫy, 201B Nguyễn Chí Thanh, Q5; Khoa Phục hồi chức năng ngoại trú, tầng trệt. Giảng viên:

BS CK1 Lê Thị Ngọc Tuyết (SĐT: 0902960806)

BS CK1 Phạm Đình Ngân Thanh (SĐT: 0903987716)

Bệnh viện Phục hồi Chức năng & Điều trị bệnh nghề nghiệp, 313 Âu Dương Lân, P2, Q8; Khoa Phục hồi chức năng tuý sống, Khu B. Giảng viên:

ThS.BS CK1 Võ Dương Hương Quỳnh (SĐT 0865778224)

BS CK1 Huỳnh Thành Chung (SĐT: 0975992637)

**6. Quy định của môn học:**

- Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
- Học viên không nộp bài báo cáo đúng thời hạn được coi như không nộp bài.

**Quy định điều kiện thi và đạt học phần Thần kinh học:**

**a) Thi lần 1:**

**Lý thuyết:**

- **Đủ điều kiện dự thi:** Không vắng quá 20% thời lượng học ca CBL.
- **ĐẠT:** khi Điểm lý thuyết module  $\geq 4$

**Thực hành:**

- **Đủ điều kiện dự thi:**

(1) Không vắng không phép quá 10% thời lượng thực hành.

- 1 đơn vị Thời lượng thực hành = 1 buổi sáng/ 1 buổi chiều/ 1 đêm trực (không tính giờ tự học của sinh viên)
- Vắng 2 buổi có phép = 01 buổi không phép.
- Vắng có phép: khi có giấy tờ xác nhận hợp lệ (không tính đơn xin phép)
- Trường hợp Vắng có phép, Sinh viên có thể đi trực bù để thay cho buổi vắng thực tập ban ngày, nhưng không được hơn 2 đêm trực trong 1 tuần.
- Đi trễ hoặc vắng trong giờ học bất kỳ được tính bằng 1/2 buổi không phép
- Không hoàn thành nhiệm vụ được giao 2 lần = 01 buổi không phép (bao gồm trình bệnh, bệnh án theo dõi, báo cáo trực – không thực hiện hoặc không đạt yêu cầu)

(2) Nộp đủ 4 bệnh án theo dõi, có xác nhận của bác sĩ điều trị/bác sĩ nội trú/giảng viên hướng dẫn; bệnh án nộp đủ nhưng chất lượng không đạt yêu cầu (đánh giá mức 4 trở xuống) sẽ tính vào không hoàn thành nhiệm vụ (mỗi bệnh án không đạt tính là một nhiệm vụ không hoàn thành).

- **ĐẠT:** khi Điểm cuối kỳ  $\geq 4$  và Điểm thực hành module  $\geq 4$

**b) Thi lần 2: trong cùng năm học**

**Lý thuyết:**

- **Đối tượng:** một trong ba trường hợp sau:
  - (1) Đã thi lần 1 nhưng không đạt.
  - (2) HOẶC học đủ thời lượng nhưng không dự thi lần 1.
  - (3) HOẶC bị cấm thi do vắng >20% thời lượng học CBL
- **Đủ điều kiện dự thi khi**
  - Là nhóm (1) hay (2)
  - Đối với nhóm (3): phải học trả nợ các bài CBL đã vắng.
- **ĐẠT:** khi Điểm lý thuyết module  $\geq 4$

**Thực hành:**

- **Đối tượng:**
  - (1) Đã thi lần 1 nhưng không đạt
  - (2) Bị cấm thi do vắng hơn 10% thời lượng thực hành
- **Đủ điều kiện dự thi:**
  - Là nhóm (1)
  - Đối với nhóm (2): Phải thực hành lại đủ 50% thời lượng thực hành của module
- **ĐẠT:** khi Điểm cuối kỳ  $\geq 4$  và Điểm thực hành module  $\geq 4$

**c) Thi lần 3: thi ở các năm sau**

**Lý thuyết:**

- **Đối tượng:**
  - (1) Thi lý thuyết không đạt 2 lần
  - (2) HOẶC không đạt lần 1 và không thi lần 2
- **Đủ điều kiện dự thi:**
  - Đã học đủ thời lượng lý thuyết yêu cầu của module.

(Nói chung là Học lại lý thuyết và thi lại)

- **ĐẠT:** khi Điểm lý thuyết module  $\geq 4$

**Thực hành:**

- **Đối tượng:**



- (1) Thi thực hành không đạt 2 lần  
 (2) HOẶC không đạt lần 1 và không thi lần 2
- **Đủ điều kiện dự thi:**
    - Đã thực tập đủ thời lượng thực hành yêu cầu của module.
- (Nói chung là Thực tập lại hết và thi lại)
- **ĐẠT:** khi Điểm cuối kỳ  $\geq 4$  và Điểm thực hành module  $\geq 4$

## 7. Phụ trách môn học:

- Khoa/ Bộ môn: Thần Kinh
- Địa chỉ liên hệ: Văn phòng Bộ môn Thần Kinh, Lầu 9 (BV Chợ Rẫy), 201 Nguyễn Chí Thanh, Q.5, TP HCM
- Email/Điện thoại liên hệ: bomonthankinh@ump.edu.vn / 02839552300
- GV phụ trách: TS.BS. Nguyễn Bá Thắng  
(nguyenbathang@ump.edu.vn/0913888010)
- GV tham gia giảng dạy:

TT	Họ và tên	Cơ quan công tác	Email	ĐT liên lạc
1.	TS. Lê Văn Tuấn	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:levantuan@ump.edu.vn">levantuan@ump.edu.vn</a>	0908151555
2.	TS. Trần Công Thắng	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:trancongthang@ump.edu.vn">trancongthang@ump.edu.vn</a>	0903674732
3.	TS. Nguyễn Bá Thắng	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:nguyenbathang@ump.edu.vn">nguyenbathang@ump.edu.vn</a>	0913888010
4.	TS. Nguyễn Lê Trung Hiếu	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:nguyenletrunghieu@ump.edu.vn">nguyenletrunghieu@ump.edu.vn</a>	0908393616
5.	ThS. Trần Thanh Hùng	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:tranthanhhungmd@ump.edu.vn">tranthanhhungmd@ump.edu.vn</a>	0838427942
6.	ThS. Đinh Huỳnh Tố Hương	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:dingtohuong@ump.edu.vn">dingtohuong@ump.edu.vn</a>	0989577442
7.	ThS. Phạm Quỳnh Nga	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:quynhngaaneuro@ump.edu.vn">quynhngaaneuro@ump.edu.vn</a>	0938117522
8.	ThS. Lê Thụy Minh An	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:minhanle@ump.edu.vn">minhanle@ump.edu.vn</a>	0903754494
9.	ThS. Ngô Minh Triết	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:minhtrietmd@ump.edu.vn">minhtrietmd@ump.edu.vn</a>	0976219879
10.	ThS. Nguyễn Thị Kim Thoa	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:kimthoanguyen@ump.edu.vn">kimthoanguyen@ump.edu.vn</a>	0986766346
11.	ThS. Phạm Thành Trung	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:phamthanhtrung@ump.edu.vn">phamthanhtrung@ump.edu.vn</a>	0906694889
12.	ThS. Vũ Tuấn Phương	Bộ môn Thần Kinh – Khoa Y – Đại học Y Dược TP. HCM	<a href="mailto:vutuanphuong_ntk@ump.edu.vn">vutuanphuong_ntk@ump.edu.vn</a>	0974522888

**Ngày 10 tháng 10 năm 2021**  
**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. BS. LÊ VĂN TUẤN**